

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LẠC
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày: 25-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Lâu

Ông Đàm Thế Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Đinh Văn A**, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1972;

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố X, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đinh Văn P (Đã chết) và con bà Nông Thị S (Đã chết); Vợ, con: Không;

Tiền án: 01 (một) tiền án, năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 10/01/2019 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

+ Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Tổ dân phố Z, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do);

+ Bà Nông Thị N, sinh năm 1945; Nơi cư trú: Tổ dân phố Y, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt);

+ Ông Tô Hồng Th, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Tổ dân phố I, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa);

+ Ông Đàm Thanh C, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ dân phố Z, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc tiếp nhận đơn tố giác của Hoàng Văn T, sinh năm 1967, trú tại Tổ dân phố Z, thị trấn B, huyện B về việc tối ngày 10/11/2018 gia đình ông bị mất trộm 01(một) chiếc cân.

Quá trình điều tra xác định được khoảng 20 giờ ngày 10/11/2018 Đinh Văn A, sinh năm 1972, trú tại Tổ dân phố X, thị trấn B, huyện B đi bộ lên Tổ dân phố Z, thị trấn B chơi, khi đi qua nhà ông Hoàng Văn T thấy cửa mở không thấy có ai ở nhà. A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi vào nhà thấy có nhiều thùng bò húc (nước ngọt) để dưới các bao gạo. A kéo lấy thùng bò húc nhưng không được, thấy bên cạnh có 01(một) cái cân màu xanh (loại cân đồng hồ 30kg), A cầm lấy cái cân sau đó đi xuống chợ để bán lấy tiền nhưng không bán được. A cầm cân đến cầu treo thuộc tổ dân phố K, thị trấn B do lo sợ bị người khác phát hiện nên dùng đá đập vỡ kính đồng hồ của cân rồi ném cả cân và đá xuống sông Gâm sau đó đi về nhà.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 20/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc kết luận: 01 cân màu xanh loại cân đồng hồ 30kg có giá trị 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Đối với Đinh Văn A đã có 01 tiền án: Tại bản án số 03/2009/HSST ngày 26/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc xử phạt Đinh Văn A 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi trộm cắp tài sản của Đinh Văn A đã bị khởi tố, điều tra theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định được ngoài hành vi trộm cắp tài sản nhà ông Hoàng Văn T, Đinh Văn A còn thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Chiều ngày 05/8/2018 tại Tổ dân phố L, thị trấn B A cùng với Đàm Thanh B,

sinh năm 1992, trú tại Tổ dân phố Z, thị trấn B, huyện B có hành vi trộm cắp 11(mười một) quả mít tại vườn nhà bà Nông Thị N Trú tại Tổ dân phố Y, thị trấn B đem bán cho bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963, trú tại Tổ dân phố I, thị trấn B với giá 660.000đ (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng), B nhận tiền và chia cho A 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) số còn lại B đi mua ma túy và chia cho A 01(một) gói sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 15 ngày 29/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc kết luận: 11(mười một) quả mít có giá trị 660.000đ (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngày 14/10/2018 tại Tổ dân phố X, thị trấn B Đinh Văn A thấy cháu Tô Phương Th, sinh ngày 26/3/2015 (con anh Tô Hồng Th, sinh năm 1982, trú tại Tổ dân phố X, thị trấn B) cầm dây chuyền bạc đặt lên hiên nhà anh Phương Văn B ở Tổ dân phố X, thị trấn B. Lợi dụng cháu Th không để ý A đã lấy trộm sợi dây chuyền đem cất và hôm sau đem đến chợ bán cho bà Nguyễn Thị B với giá 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã thu giữ sợi dây chuyền mà Công đã trộm cắp của cháu Th phục vụ công tác điều tra. Cơ quan điều tra trưng cầu giám định chất kim loại, khối lượng và hàm lượng dây chuyền đã thu giữ. Tại Kết luận giám định số 5722/C09(P4) ngày 31/10/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: 01 (một) dây chuyền kim loại màu trắng bạc, chiều dài 40cm, trên dây có treo 01 đồng xu tròn bằng kim loại màu trắng bạc, đường kính 02cm, một mặt in dập nổi hình con động vật, một mặt in dập nổi chữ CN gửi giám định có tổng khối lượng là 21,23g gồm 02 phần:

+ Phần dây chuyền kim loại màu trắng bạc là Ag, hàm lượng Ag 99,99%. Ngoài ra còn có kẽm Zn 0,01%.

+ Phần xu hình tròn bằng kim loại màu trắng bạc là Ag, hàm lượng Ag 99,82%. Ngoài ra còn có kẽm Zn, hàm lượng Zn 0,18%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32 ngày 20/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc kết luận: 01 dây chuyền bạc có tổng khối lượng 21,23g có giá trị 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

Ngày 23/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã xử lý vật chứng trả lại 01(một) sợi dây chuyền bạc có tổng khối lượng 21,23g cho anh Tô Hồng Th.

Đối với Đàm Thanh B cùng với Đinh Văn A trộm cắp quả mít xét thấy đối tượng B chưa có tiền án, tiền sự, giá trị tài sản chưa đến mức xử lý hình sự. Công an huyện Bảo Lạc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) đối với B.

Đối với bà Nguyễn Thị B là người mua mít và dây chuyền bạc do không biết nguồn gốc tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKSBL ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đinh Văn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Văn A theo như bản Cáo trạng đã nêu. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đinh Văn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn A với khung hình phạt từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Bị cáo Đinh Văn A nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đinh Văn A thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi cố ý gây thương tích bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã nhiều lần trộm cắp tài sản của nhiều người đem bán phục vụ cho nhu cầu của cá nhân. Hành vi của bị cáo xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội của địa phương.

Theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;..."

Như vậy, hành vi của bị cáo Đinh Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Đinh Văn A về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Đinh Văn A, sinh ra và lớn lên tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 (một) tiền án, năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Tuy nhiên bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Đinh Văn A 12 (Mười hai) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt 10/01/2019.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Bị cáo Đinh Văn Công phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại Th, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà B. Vắng mặt bị hại N, T người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan B. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện, Trại giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND thị trấn B;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DOANH THỊ MÂY